

Số: **37/2020/QĐST-DS**

TP. Tuyên Quang, ngày 29 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 67/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số nhà xx, tổ x, phường NT, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Ông **Trần Quang C**, sinh năm 1954;

Nơi đăng ký HKTT: Tổ x, phường MX, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở: Số nhà xxx, đường BC, tổ x, phường NT, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Quang C có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) gốc.

Khoản tiền phải trả trên, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: + Bà Nguyễn Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000437 ngày 08/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang. Hn trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền chênh lệch là 875.000 đồng (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

+ Ông Trần Quang C là người cao tuổi, nên miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND thành phố TQ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn